

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK

Số: 794/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 06 tháng 4 năm 2015

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Đề cương Chương trình phát triển  
từng đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 42/2009/NĐ-CP ngày 07/05/2009 của Chính phủ, về việc phân loại đô thị;

Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ, về quản lý đầu tư phát triển đô thị;

Căn cứ Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 07/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình phát triển đô thị quốc gia giai đoạn 2012-2020;

Căn cứ Thông tư số 34/2009/TT-BXD ngày 30/09/2009 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 42/2009/NĐ-CP ngày 07/05/2009 của Chính phủ về việc phân loại đô thị;

Căn cứ Thông tư số 12/2014/TT-BXD ngày 25/8/2014 của Bộ Xây dựng, Hướng dẫn lập, thẩm định và phê duyệt Chương trình phát triển đô thị;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 39/TTr-SXD ngày 12/3/2015,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Đề cương Chương trình phát triển từng đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (có nội dung kèm theo).

**Điều 2.** UBND huyện, thị xã, thành phố có đô thị hiện trạng và định hướng đến năm 2020 là đô thị loại IV theo Quyết định số 1220/QĐ-UBND ngày 26/6/2013 của UBND tỉnh, chịu trách nhiệm tổ chức Lập Chương trình phát triển từng đô thị theo nội dung Đề cương ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND: Huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

### Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN (VT-75).

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hiếu

Đắk Lắk, ngày tháng năm 201.....

## ĐỀ CƯƠNG

**Chương trình phát triển từng đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 06/4/2015 của UBND tỉnh)

Tên đô thị: \_\_\_\_\_

### I. Mục đích lập đề cương

Xác lập các nội dung công việc để thực hiện lập Chương trình phát triển từng đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2016-2020.

### II. Các nội dung thực hiện

1. Tên gọi: Chương trình phát triển đô thị giai đoạn 2016-2020.

2. Các căn cứ, cơ sở pháp lý: Tổng hợp các căn cứ, cơ sở pháp lý để xây dựng Chương trình phát triển đô thị giai đoạn 2016-2020.

3. Lý do và sự cần thiết Chương trình phát triển đô thị giai đoạn 2016-2020 :

Để tiếp tục hoàn thiện các tiêu chuẩn, tiêu chí phân loại đô thị, hướng tới phấn đấu xây dựng và phát triển đô thị theo Quy hoạch phát triển hệ thống đô thị đến năm 2016 và định hướng đến năm 2020, cần có chương trình phát triển đô thị để khắc phục những tiêu chí còn thiếu, còn yếu, khai thác các điểm mạnh để đô thị cơ bản đạt tiêu chí của đô thị loại cần so sánh trong giai đoạn 2016-2020.

4. Các nội dung chính lập Chương trình phát triển đô thị giai đoạn 2016-2020 : Bao gồm 04 phần:

#### Phần 1: Thực trạng phát triển đô thị và các phân tích đánh giá

##### 1. Giới thiệu tổng quan về đô thị:

- Khái quát chung về đô thị (diện tích tự nhiên, diện tích nội thị, ngoại thị); Loại đô thị (ngày thành lập, quyết định thành lập..);

- Đặc điểm, tính chất của đô thị (những đặc điểm giữ vai trò quan trọng hoặc có khả năng ảnh hưởng đến phát triển đô thị);

- Hiện trạng về dân số tại thời điểm lập Chương trình (Tổng dân số, số hộ; dân số nội thị/ngoại thị; mật độ dân số từng khu vực, tỷ lệ tăng dân số....).

- Hiện trạng đất đai (hiện trạng phân chia đơn vị hành chính; diện tích hành chính; đất xây dựng đô thị...)

- Những lợi thế, điểm mạnh; các động lực thúc đẩy đô thị phát triển.

##### 2. Hiện trạng quản lý và phát triển đô thị:

- Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí phân loại đô thị tại Thông tư số 34/2009/TT-BXD ngày 30/9/2009 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định 42/2009/NĐ-CP ngày 07/5/2009 của Chính phủ về việc Phân loại đô thị.

- Đánh giá hiện trạng công tác đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội (Quy mô; tổng mức đầu tư, nguồn vốn...) trong giai đoạn 2010-2014;

- Hiện trạng công tác quản lý đô thị (Như ban hành các quy chế, chính sách; Tổ chức bộ máy quản lý đô thị; Quản lý trật tự xây dựng, cấp phép xây dựng...)

### **3. Phân tích đánh giá đô thị theo tiêu chí phân loại đô thị:**

Trên cơ sở tiêu chí theo từng loại đô thị trong định hướng phát triển đô thị đang lập Chương trình phát triển tại Thông tư số 34/2009/TT-BXD. So sánh đánh giá các tiêu chí đã đạt, chưa đạt làm cơ sở đề xuất chương trình phát triển đô thị theo các giai đoạn đến năm 2020. (Ví dụ: Thị xã Buôn Hồ so sánh với tiêu chuẩn đô thị loại III...)

## **Phần 2: Chương trình phát triển đô thị**

### **1. Mục tiêu**

Xác định các mục tiêu lập Chương trình phát triển đô thị (bao gồm mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể).

### **2. Định hướng phát triển đô thị theo quy hoạch giai đoạn 2016-2020:**

Bao gồm các nội dung chính sau:

- Tóm tắt nội dung đồ án Quy hoạch chung xây dựng đô thị được duyệt, các nội dung điều chỉnh quy hoạch đã được duyệt xác định chương trình, kế hoạch ưu tiên đầu tư và dự kiến nguồn lực thực hiện theo Quy hoạch chung xây dựng đô thị đã được phê duyệt.

- Xác định danh mục lộ trình triển khai xây dựng các khu vực phát triển đô thị bao gồm các khu vực phát triển đô thị mới, khu đô thị mới, mở rộng, cải tạo, bảo tồn, tái thiết hoặc đô thị có chức năng chuyên biệt cho từng giai đoạn 5 năm và ưu tiên giai đoạn đầu (5 năm và hàng năm) phù hợp các giai đoạn của quy hoạch chung đô thị đã được phê duyệt;

- Cụ thể hóa các chỉ tiêu phát triển đô thị cần đạt được cho từng giai đoạn 5 năm và hàng năm phù hợp quy hoạch chung đô thị, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội được phê duyệt;

- Xây dựng danh mục dự án hạ tầng kỹ thuật khung và công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội ưu tiên đầu tư nhằm kết nối các khu vực phát triển đô thị với hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của đô thị;

- Xác định kế hoạch vốn cho các công trình hạ tầng kỹ thuật khung và công trình đầu mối ưu tiên phù hợp với điều kiện phát triển thực tế của địa phương;

- Xây dựng các giải pháp về cơ chế, chính sách huy động các nguồn vốn hợp pháp trong và ngoài nước cho đầu tư phát triển đô thị;

- Phân công tổ chức thực hiện.

### **3. Lộ trình nâng cấp đô thị**

Đề xuất định hướng về lộ trình nâng cấp đô thị.

### **4. Các dự án trọng điểm, ưu tiên theo từng giai đoạn**

- Các dự án phát triển đô thị, dự án xây dựng khu đô thị mới.
- Các dự án cải tạo chỉnh trang khu đô thị.
- Các dự án bảo tồn, tôn tạo các Khu di tích, danh lam thắng cảnh, ...
- Các dự án nâng cấp đô thị.
- Các dự án nhà ở: Nhà ở thương mại, nhà ở công nhân, nhà ở cho người thu nhập thấp, cải tạo chung cư, xây dựng ký túc xá sinh viên, ...
- Các dự án đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật.
- Các dự án hạ tầng xã hội và các dự án ưu tiên khác.

### **5. Đề xuất các giải pháp thực hiện**

Đề xuất các nhóm giải pháp thực hiện Chương trình phát triển đô thị để đạt được mục tiêu đã đề ra.

### **6. Tổ chức thực hiện**

Các nội dung về tổ chức thực hiện Chương trình phát triển đô thị.

### **7. Hồ sơ sản phẩm:**

- Thuyết minh tổng hợp Chương trình phát triển đô thị, trong đó có:
  - + Các bản vẽ, sơ đồ thu nhỏ khổ A3 (Từ quy hoạch chung xây dựng được duyệt);
  - + Các phụ lục, bảng biểu số liệu, các tài liệu liên quan;
  - + Các văn bản pháp lý liên quan đến quá trình thẩm định, xét duyệt Chương trình phát triển đô thị theo quy định.
- Các bản vẽ A<sub>0</sub> gồm:
  - + Sơ đồ phân bố các khu vực phát triển đô thị theo lộ trình 5 năm phù hợp quy hoạch chung được phê duyệt. Xác định khu vực phát triển đô thị đợt đầu. Lưu ý: Bản vẽ thể hiện đầy đủ ký hiệu, chú thích, màu sắc để phân biệt các khu vực phát triển đô thị theo từng giai đoạn;
  - + Bản đồ xác định các dự án ưu tiên về hạ tầng kỹ thuật khung, công trình đầu mối trên nền bản vẽ quy hoạch chung được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho khu vực xây dựng đợt đầu.

### **8. Tiến độ thực hiện:**

Thời gian lập và trình duyệt Chương trình phát triển đô thị: 06 tháng kể từ ngày phê duyệt Đề cương.

### **9. Tổ chức thực hiện:**

- Cơ quan tổ chức lập Chương trình PTĐT: UBND huyện, thị xã, thành phố có đô thị hiện trạng và định hướng đến năm 2020 là đô thị loại IV.
- Cơ quan Thẩm định: Sở Xây dựng Đắk Lắk.
- Cơ quan phê duyệt: UBND tỉnh Đắk Lắk.

### Phần 3: Dự toán kinh phí.

Dự toán chi phí lập, thẩm định Chương trình phát triển đô thị được xác định và phê duyệt trên cơ sở nội dung, khối lượng công việc phải thực hiện, khả năng chi trả của địa phương.

**1. Dự toán kinh phí lập Chương trình phát triển đô thị giai đoạn 2016-2020 :** ..... đồng (bằng chữ), Trong đó:

Stt	Tên phí	Chi phí (VND)
01	Chi phí khảo sát, thu thập, mua tài liệu, số liệu, bản đồ	
02	Chi phí lập Chương trình phát triển đô thị:	
03	Chi phí tổ chức các hội thảo, hội nghị có liên quan	
04	Chi phí vật tư, văn phòng phẩm, khấu hao máy móc thiết bị, các khoản mục chi phí khác (nếu có)	
03	Chi phí quản lý của đơn vị tư vấn:	
06	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán:	
08	Chi phí khác (nếu có)	
	<b>Tổng cộng:</b>	

- Việc thanh quyết toán kinh phí lập chương trình phát triển đô thị trên phải thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

#### **2. Các yêu cầu kèm theo:**

- Dự toán kinh phí lập Chương trình phát triển đô thị giai đoạn 2016-2020 là cơ sở để UBND cấp huyện bố trí nguồn vốn để thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu nội dung, khối lượng công việc và sản phẩm có sự thay đổi so với nội dung nêu trong dự toán thì phải điều chỉnh lại dự toán cho phù hợp.

- Mức tiền lương chuyên gia trong dự toán tạm tính theo mức tối đa cho phép; Khi xem xét ký kết hợp đồng với nhà thầu tư vấn cần xác định cụ thể.

### Phần 4: Kết luận, kiến nghị